Vũ Thị Thu Cúc
Giờ ký: 2017.09.19 17:03:23 +07:00

UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2355/GP-UBND	*Hưng Yên, ngày 19 tháng 9 năm 2017*

GIẤY PHÉP KHAI THÁC, SỬ DỤNG NƯỚC DƯỚI ĐẤT

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/213 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Thông tư số 27/2014/TT-BTNMT ngày 30/5/2014 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định việc đăng ký khai thác nước dưới đất, mẫu hồ sơ cấp, gia hạn, điều chỉnh, cấp lại giấy phép tài nguyên nước;

Xét đơn đề nghị cấp giấy phép khai thác nước dưới đất của Công ty Cổ phần Vân Đức ngày 08/8/2017 và hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 791/TTr-STNMT ngày 11/9/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty Cổ phần Vân Đức, địa chỉ trụ sở chính: Khu bãi chim, xã Đức Hợp, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên *(Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty Cổ phần, mã số doanh nghiệp: 0900362637 do Phòng Đăng ký Kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Hưng Yên cấp, đăng ký thay đổi lần đầu ngày 20/3/2009, đăng ký thay đổi lần thứ 3 ngày 14/01/2013)* được khai thác nước dưới đất với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Mục đích khai thác, sử dụng nước: Phục vụ cho sản xuất và sinh hoạt của Công ty.

2. Vị trí công trình khai thác nước: Trong khuôn viên của Công ty Cổ phần Vân Đức tại khu bãi chim, xã Đức Hợp, huyện Kim Động.

3. Tầng chứa nước khai thác: Pleistocen trung thượng, hệ tầng Hà Nội (qp_1).

4. Tổng số giếng khai thác: 04 giếng.

5. Tổng lượng nước khai thác: 24 m^3/ngày đêm.

6. Thời hạn khai thác: 03(ba) năm.

Vị trí toạ độ, lưu lượng và các thông số của công trình cụ thể như sau:

Số hiệu giếng	Toạ độ(VN2000)		Lưu lượng (m^3/ngày)	Chế độ khai thác (giờ/ngày)	Chiều sâu đặt ống lọc(m)		Chiều sâu mực nước tĩnh (m)	Chiều sâu mực nước động cho phép (m)	Tầng chứa nước khai thác
	X(m)	Y(m)			Từ	Đến			
G1	2289871	549946	06	04	31	41	4,8	24,2	qp_1
G2	2289998	549862	06	04	31	41	4,8	24,2	qp_1
G3	2290038	549958	06	04	31	41	4,8	24,2	qp_1
G4	2290236	549780	06	04	31	41	4,8	24,2	qp_1

Điều 2. Các yêu cầu cụ thể đối với Công ty Cổ phần Vân Đức:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này; nếu thay đổi nội dung quy định tại Điều 1 phải được cơ quan cấp phép đồng ý bằng văn bản;

2. Lắp đặt thiết bị quan trắc mực nước, lưu lượng nước khai thác tại giếng khai thác; thực hiện quan trắc mực nước, lưu lượng, chất lượng nước trong quá trình khai thác theo quy định;

3. Thiết lập vùng bảo hộ vệ sinh của công trình khai thác theo quy định;

4. Tuân thủ các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật chuyên ngành liên quan đến lĩnh vực cấp nước theo quy định;

5. Nộp thuế tài nguyên nước và các nghĩa vụ theo quy định tại Khoản 2, Điều 43 của Luật Tài nguyên nước;

6. Hằng năm (trước ngày 15 tháng 12), tổng hợp báo UBND tỉnh (qua Sở Tài nguyên và Môi trường) về tình hình khai thác, sử dụng nước và các vấn đề phát sinh trong quá trình khai thác; các kết quả quan trắc theo quy định tại Khoản 2 Điều này;

7. Chịu sự kiểm tra, giám sát của Sở Tài nguyên và Môi trường và các cơ quan quản lý khác về tài nguyên nước theo quy định của pháp luật.

8. Giấy phép sẽ bị thu hồi nếu trong quá trình khai thác nước dưới đất Công ty Cổ phần Vân Đức vi phạm Điều 25 của Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2013 của Chính phủ.

Điều 3. Công ty Cổ phần Vân Đức được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 43 của Luật Tài nguyên nước và quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chậm nhất chín mươi (90) ngày trước khi giấy phép hết hạn, nếu Công ty Cổ phần Vân Đức còn tiếp tục khai thác nước dưới đất như quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý Tài nguyên nước - Bộ TNMT;
- Sở TNMT;
- Cục Thuế tỉnh;
- UBND huyện Kim Động;
- Công ty Cổ phần Vân Đức;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CV: TNMT.

TM. UỶ BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Minh Quang